TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 25-6-2025
V/v: ly hôn; tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lài Thị Thu Hà;

2. Bà Nguyễn Thị Thùy.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hoàng Rung K'Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 140/2025/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc: "Ly hôn; tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2025/QĐXXST– HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Thế L, sinh năm 1990.
Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.
2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thùy T, sinh năm 1992.
Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở hiện nay: số nhà B ngõ A đường G, phường G, quận H, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn xin ly hôn, nguyên đơn anh Hoàng Thế L trình bày thì:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xây dựng gia đình với chị Nguyễn Thùy T năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng anh thường xuyên bất đồng quan điểm sống từ năm 2018. Nay anh và chị T không thể chung sống được nên anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 (một) con chung tên là: Hoàng Gia H, sinh ngày 24/6/2015. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án xem xét giao con chung cho anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng anh không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng anh không có nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh L không trình bày gì thêm.

Bị đơn chị Nguyễn Thùy T trình bày tại bản tự khai thì:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Hoàng Thế L năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chị chung sống hòa thuận đến năm 2018 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng chị đã sống ly thân nhau từ năm 2020 nên chị đồng ý ly hôn với anh L.

Về con chung: vợ chồng chị có 01 (một) con chung tên là: Hoàng Gia H, sinh ngày 24/6/2015. Khi ly hôn, chị đồng ý giao con chung cho anh L có trách nhiệm nuôi dưỡng. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng chị không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị T không trình bày gì thêm.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp hòa giải nhưng vắng mặt một bên đương sự nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, các bên đương sự vắng mặt nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn ly hôn của anh Hoàng Thế L, xử cho anh Hoàng Thế L được ly hôn với chị Nguyễn Thùy T. Về con chung, đề nghị giao con chung là Hoàng Gia H, sinh ngày 24/6/2015 cho anh Hoàng Thế L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Hoàng Thế L không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Về tài sản chung, đương sự xác định không có tài sản chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Về nợ chung, đương sự xác định không có nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: buộc anh Hoàng Thế L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn chị Nguyễn Thùy T hiện đang cư trú tại: số nhà B ngõ A đường G, phường G, quận H, Thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, tại đơn trình bày, chị Nguyễn Thùy T đồng ý lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà là cơ quan giải quyết vụ án ly hôn theo sự lựa chọn của nguyên đơn anh Hoàng Thế L nên theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Thế L và chị Nguyễn Thùy T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 26/11/2014 nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Hoàng Thế L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Qua xác minh thì quá trình chung sống tại địa phương, anh Hoàng Thế L và chị Nguyễn Thùy T phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về vấn đề kinh tế. Đồng thời, trong lời khai, chị Nguyễn Thùy T cũng đồng ý ly hôn với anh Hoàng Thế L. Hiện nay anh, chị cũng đã sống ly thân nhau. Do đó, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân của anh, chị cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Hoàng Thế L, xử cho anh Hoàng Thế L được ly hôn với chị Nguyễn Thùy T là phù hợp.

[4] Về con chung: Anh Hoàng Thế L và chị Nguyễn Thùy T xác định vợ chồng có một con chung tên là: Hoàng Gia H, sinh ngày 24/6/2015. Khi ly hôn, anh Hoàng Thế L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong lời khai, chị Nguyễn Thùy T cũng đồng ý giao con chung cho anh Hoàng Thế L nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy, từ khi anh Hoàng Thế L và chị Nguyễn Thùy T sống ly thân đến nay, con chung vẫn do anh Hoàng Thế L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và có nguyện vọng được ở với bố khi bố mẹ ly hôn nên cần giao con chung tên là: Hoàng Gia H, sinh ngày 24/6/2015 cho anh Hoàng Thế L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh Hoàng Thế L không yêu cầu chị Nguyễn Thùy T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh Hoàng Thế L và chị Nguyễn Thùy T xác định không có tài sản chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về nợ chung: Anh Hoàng Thế L và chị Nguyễn Thùy T xác định không có nợ chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc anh Hoàng Thế L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Hoàng Thế L, xử cho anh Hoàng Thế L được ly hôn với chị Nguyễn Thùy T.

2. Giao con chung tên là Hoàng Gia H, sinh ngày 24/6/2015 cho anh Hoàng Thế L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Chị Nguyễn Thùy T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc anh Hoàng Thế L phải chịu 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005335 ngày 08/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Anh Hoàng Thế L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hạnh